

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HI 38049

Bộ thuốc thử amoniac trong nước ngọt kèm đĩa so màu

Kính gửi quý khách hàng,
Cảm ơn quý khách đã chọn sản phẩm của Hanna.

Xin vui lòng đọc kỹ bản hướng dẫn sử dụng (HSDS) này trước khi sử dụng bộ thuốc thử. HSDS này cấp đầy đủ thông tin cần thiết để sử dụng đúng bộ thuốc thử. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ ngay theo địa chỉ thư điện tử của chúng tôi tech@hannainst.com.

Tháo bộ thuốc thử khỏi kiện đóng gói và kiểm tra để chắc chắn không xuất hiện hư hỏng trong quá trình vận chuyển. Nếu có bất kỳ hư hại nào, báo ngay cho nhà phân phối hay văn phòng của Hanna gần nhất biết.

Mỗi bộ thuốc thử được cấp bao gồm:

- Thuốc thử ammoniac 1 cho nước ngọt, một lọ với đầu nhỏ giọt (20 ml)
- Thuốc thử Nessler, một lọ với đầu nhỏ giọt (20 ml)
- Đĩa so màu (bao gồm đĩa 38049)
- Hai cốc thủy tinh kèm nắp;
- Một đầu hút bằng chất dẻo (3 mL)

Lưu ý: Bất kỳ khoản nào kể trên có khiếm khuyết, hãy gửi trả lại chúng tôi trong nguyên dạng đóng gói ban đầu của bộ thuốc thử.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

Thang đo	0,0–3,0 mg/L (ppm) NH ₃ -N
Số giá nhỏ nhất	0,1 mg/L NH ₃ -N
Phương pháp phân tích	so màu
Lượng mẫu	5 mL
Số phép thử	100
Cỡ hộp đóng gói	165x150x38 mm (6,5 x 5,9 x 1,5")
Khối lượng hàng	248 g (8,7 auxo)

Ý NGHĨA VÀ MỤC ĐÍCH

Về mặt thương mại, amoniac được sử dụng như là một phân bón, hoặc dạng này hoặc dạng các hợp chất. Sự hiện diện của chất này trong nước bề mặt tự nhiên cho biết có sự phân hủy vi sinh xác động thực vật, và chất này gây độc cho cá nếu vượt các mức nguy cơ một ít. Bộ thuốc thử amoniac của Hanna xác định nồng độ amoniac-nitơ đến 3 ppm trong nước ngọt, dùng phương pháp so màu Nessler.

Lưu ý: mg/L tương đương với ppm (phần triệu)

PHẢN ỨNG HÓA HỌC

Amoniac phản ứng với thuốc thử trong dung dịch kiềm tạo hợp chất màu vàng. Độ hấp thụ của sản phẩm màu này tương ứng với nồng độ của amoniac-nitơ có mặt trong mẫu nước.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG BỘ THUỐC THỬ

- Dùng ống hút bằng chất dẻo cho 5 ml mẫu vào mỗi ống thử (vừa đến vạch).
- Đưa một trong hai ống thử vào khoang hở ở bên trái của đĩa so màu. Đây là mẫu trắng.

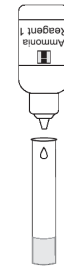


Mẫu trắng

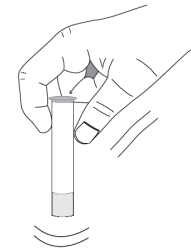


Mẫu thử

- Thêm 1 giọt thuốc thử 2, đậy nắp và lắc đều.



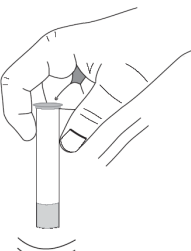
x 1



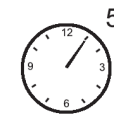
- Thêm 4 giọt thuốc thử 1, đậy nắp và lắc đều.



x 4



- Đợi 5 phút để hiện màu. Đây là mẫu thử.



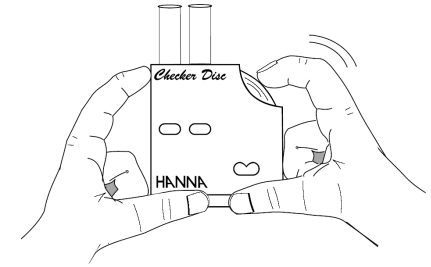
5'

- Mở nắp và đưa mẫu thử vào khoang bên phải của đĩa so màu.
- Giữ đĩa so màu sao cho nguồn sáng chiếu vào mẫu từ phía



sau các cửa sổ.

- Đặt đĩa so màu ở cách xa khoảng 30-40 cm (12-16") để so sánh màu. Tốt hơn nên so màu trên một nền trắng. Vừa quay đĩa vừa quan sát các cửa sổ so màu và dừng lại khi nhận thấy màu như nhau. Đọc giá trị trực tiếp ở cửa sổ kết quả theo mg/L (ppm) amoniac-nitơ (NH₃-N).



- Để đổi kết quả đo sang mg/L amoniac (NH₃), nhân kết quả với hệ số 1,214.

Để có kết quả tốt nhất: tiến hành đọc 3 lần và lấy giá trị trung bình (chia tổng 3 giá trị đọc cho 3). Các mẫu có màu đậm sẽ gây khó khăn cho việc so màu, vì thế cần xử lý trước khi tiến hành phép thử; nếu có lượng lớn các cặn lơ lửng trong mẫu, cần loại đi bằng cách lọc trước khi thử.

Cẩn thận: bức xạ tử ngoại có thể làm nhạt màu đĩa. Khi không dùng, bảo quản đĩa nơi khô mát, tránh ánh sáng.

Yếu tố gây nhiễu:

Yếu tố gây nhiễu có thể do độ cứng trên 1 g/L, sắt, sulfua, glycin, các amin thơm và béo, cloramin hữu cơ, aceton, aldehyd, alcol.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Theo *sổ tay kỹ thuật môi trường và nước ASTM, D1426-92*, phương pháp Nessler.

SỨC KHỎE VÀ BẢO HỘ

Hóa chất trong bộ thuốc thử có thể gây nguy hiểm nếu tiến hành thử không đúng. Hãy đọc tờ dữ liệu về bảo hộ và sức khỏe trước khi tiến hành thử.